

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BẠC LIÊU**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Phụ lục số 03
**GIÁ ĐẤT Ở TẠI CÁC THỊ
TRẦN, KHU VỰC ĐẦU MỐI GIAO THÔNG
VÀ TRUNG TÂM XÃ THUỘC CÁC HUYỆN TRONG TỈNH**
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 24/2010/QĐ-UBND ngày 22 tháng 12 năm 2010
của Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu)*

I. HUYỆN VĨNH LỢI

Đơn vị tính: 1.000đ/m²

SỐ TT	TÊN ĐƯỜNG	ĐOẠN ĐƯỜNG		Giá đất Năm 2010	Giá đất Năm 2011
		ĐIỂM ĐẦU	ĐIỂM CUỐI		
I	GIÁ ĐẤT Ở MỘT SỐ TUYẾN ĐƯỜNG CHÍNH TRONG HUYỆN				
1	Quốc lộ 1A				
		Giáp ranh Sóc Trăng	Giáp ranh Sóc Trăng + 200m (Cầu Nàng Rền)	850	900
		Giáp ranh Sóc Trăng + 200m	Cầu Xa Bảo	850	850

		(Cầu Nàng Rền)			
		Cầu Xa Bảo	Cách tìm lộ tẻ Châu Thới 500m về hướng Sóc Trăng	1,000	1,000
		Cách tìm lộ tẻ Châu Thới 500m về hướng Sóc Trăng	Cầu Cái Dầy	1,200	1,200
		Cầu Cái Dầy	Cách cầu Cái Dầy 300m về hướng Bạc Liêu	1,400	1,500
		Cách cầu Cái Dầy 300m về hướng Bạc Liêu	Cách ranh thành phố Bạc Liêu 200m	1,300	1,400
		Cách ranh thành phố Bạc Liêu 200m	Giáp ranh thành phố Bạc Liêu	1,400	1,400
		Từ ranh Sóc Trăng về hướng Bạc Liêu (Phía Đông quốc lộ 1A): Giảm giá 20% so với phía Tây			
	(Giá đất QL1 trên đoạn đi qua phường 7 đến hết phường 8 tại phụ lục số 4 - giá đất ở trên địa bàn thành phố Bạc Liêu)				
		Cầu Sập (Giáp ranh phường 8)	Lộ nhựa nắn của Cầu Sập (Tạm gọi)	1,000	1,200

		Lộ nhựa nắn cua Cầu Sập (Tạm gọi)	Trường Tiểu học Nguyễn Du	700	1,000
		Trường Tiểu học Nguyễn Du	Cầu Cái Tràm	500	700
2	Đường ven Kênh Xáng Bạc Liêu - Cà Mau bên quốc lộ 1A (Trừ các tuyến đường đã có giá)				
		Cầu Sập	Cầu Cái Tràm (Giáp ranh huyện Hòa Bình)	200	250
3	Các tuyến lộ liên xã (Trừ các tuyến đường đã có giá)				
	Hương lộ 6	Giáp ranh thành phố Bạc Liêu	Cách ranh thành phố Bạc Liêu 200m	700	900
		Cách ranh thành phố Bạc Liêu 200m	Nhà ông Trương Buôi	500	700
		Nhà ông Trương Buôi	Gia Hội	350	500
	Lộ Châu Hưng A. Hưng Thành	Quốc lộ 1A	Cách quốc lộ 1A 500m	250	250

		Cách quốc lộ 1A 500m	Gia Hội (Giáp hương lộ 6)	200	200
	Lộ rẽ nắn của Cầu Sập	Quốc lộ 1A	Đến Trạm Y tế xã Long Thạnh	700	700
	Lộ Long Thạnh - Vĩnh Hưng (Trừ khu vực Chợ Vĩnh Hưng)	Trạm Y tế xã Long Thạnh	Giáp ranh huyện Phước Long	260	260
II	GIÁ ĐẤT Ở TẠI ĐẦU MỐI GIAO THÔNG VÀ KHU VỰC TRUNG TÂM XÃ				
1	Xã Châu Thới				
	Đường đi Vĩnh Hưng	Đền thờ Bác	Cầu mới Vĩnh Hưng	300	300
	Khu vực chợ	Cách UBND xã 300m về hướng QL1A	Cách UBND xã 300m về hướng Đền thờ Bác	350	700
	Đường đi xã Châu Thới				
		Cách cầu Xẻo Chích 500m hướng xã	Cách UBND xã 300m về hướng QL1A	300	400

		Cách UBND xã 300m về hướng Đền thờ Bác	Đền thờ Bác	350	350
	Đường Bào Sen	Nhà Ba Hui	Nhà bà Võ Thị Ảnh	150	150
	Đường Trà Hắt	Nhà ông Hiền	Khu Căn cứ Trà Hắt	150	150
	Đường ấp Trà Hắt - Bàu Sen	Cầu Ba Cùm	Ngang Trường học Bàu Sen	150	150
	Đường Bà Chăng A-B1-B2	Trường Nguyễn Bình Khiêm	Cầu Thanh Niên	150	150
	Đường Nhà Việc	Nhà Sáu Miếu	Cầu Ba Cùm	150	150
	Đường Giồng Bướm A.B	Nhà bà Thu	Cầu Dù Phịch	120	170
	Đường Giồng Bướm B	Ngã 3 Lung Sen	Cầu Xá Xính	120	150
	Đường Công Điền - Cai Điều	Nhà ông Xệ	Trường học Cai Điều	120	150
	Đường Giồng	Cầu Bảy Sên	Nhà ông Việt	150	150

	Bướm A-Tràm 1				
	Đường Cái Điền-Giồng Bướm A	Trường học Cai Điền	Cầu Miếu Đá trắng	120	150
	Đường Trà Hắt - Bào Sen	Cầu Ba Cùm	Ngã ba nhà ông Sáng		150
	Đường Bà Chăng A- Bà Chăng B	Nhà ông Lê Văn Oanh	Nhà ông Ứng		150
	Đường B2- Giồng Bướm B- Tràm 1	Cầu Thanh Niên	Miếu Bà tràm 1		150
	Đường Bào Sen- Bà Chăng A-Bà Chăng B	Cầu Ngô Quang Nhã	Cầu Kênh cùng		150
	Đường Bào Sen	Nhà ông Hoàng Nam	Nhà ông Việt		150
	Đường Bà Chăng B	Trụ sở ấp Bà Chăng B	Nhà ông Hai Thuận		150

	Đường Bà Chăng A	Nhà ông Chiến	Trường Nguyễn Bình Khiêm		150
	Đường Bà Chăng B	Cầu Thanh Niên	Nhà ông Tư Nam		150
	Đường Xóm Lớn	Nhà máy bà Chín Léo	Nhà ông Nguyễn Văn Hưng		150
	Đường Công Điền - Nàng Rền	Nhà ông Xệ	Miếu bà Nàng Rền		150
2	Xã Châu Hưng A				
	Đường Trà Ban 2 - Nhà Dài A	Quốc lộ 1A	Nhà Bảy An	200	200
		Nhà Bảy An (Trà Ban 2)	Nhà Năm Nai	150	150
	Lộ Nhà Dài A - Công Điền	Nhà ông Sáu Thương	Nhà ông Hai Hậu	150	150
	Lộ Nhà Dài B - Bàu Lớn	Nhà ông Tư Nai	Nhà ông Hai Thắng	150	150

	Lộ Chết Đốt - Cầu Sáu Sách	Cầu Thanh Tùng	Cầu nhà ông Sáu Sách	150	150
	Lộ Trà Ban 2 - Quang Vinh	Quốc lộ 1A	Nhà bà Út Liễu (Quang Vinh)	200	200
	Lộ Thông Lưu A	Cầu Tư Gia	Cầu Sáu Liễu	120	150
	Lộ Nhà Dài B	Nhà ông Hai Hậu	Nhà ông Nhanh	120	150
	Đường Thanh Long	Nhà ông Bảy Tròn	Nhà Ba Điền		150
3	TT Châu Hưng				
	Đường nhánh	Quốc lộ 1A	Hết lộ nhựa Trường Lê Văn Đầu	800	900
	Lộ Xẻo Lá	Đường vào ấp Xẻo Lá	Cầu Sáu Thanh	180	200
		Cầu Sáu Thanh	Nhà ông Trọng	140	200
	Lộ Tân Tạo	Quốc lộ 1A	Bãi rác	180	210
	Đường đi xã Châu Thới	Quốc lộ 1A	Cầu Xẻo Chích mới	600	700

		Cầu Xẻo Chích mới	Cầu Xẻo Chích + 500m về hướng xã	420	500
		Lộ tẻ ngoài	Cầu Xẻo Chích cũ	600	600
		Cầu Xẻo Chích cũ	Lộ tẻ trong	420	420
	Lộ Thông Lưu B	Cầu Sáu Liễu	Nhà Hai Tuấn	120	150
	Đường Bà Chăng	Nhà Ông Hà	Nhà Ông Dũ	150	150
	Đường Chùa Giác Hoa	Quốc lộ 1A	Chùa Giác Hoa	300	400
4	Xã Hưng Hội (Khu vực Trung tâm xã)				
		Hương lộ 6	Chùa Chót	200	300
		Trụ sở ấp Phú Tòng	Nhà ông Trọng	120	200
		Nhà ông Sáu Điện	Cầu Chùa Chót	120	250
	Lộ Sóc Đồn -	Đầu lộ Giá Tiểu	Cầu nhà ông Tấn	120	200

	Giá Tiểu				
	Lộ Cả Vĩnh - Bung Xúc	Cổng Cả Vĩnh	Cầu nhà ông Năm Phù	120	150
	Lộ Nước Mặn - Bung Xúc	Hương lộ 6 (Nước Mặn)	Cầu nhà ông Mậu	120	150
	Lộ Nước Mặn - Phú Tòng	Cổng Nước Mặn	Cầu nhà bà Thủy	120	250
	Lộ Sóc Đồn - Giá Tiểu	Trụ sở ấp Sóc Đồn	Cầu nhà ông Nghị	120	200
	Lộ Sóc Đồn	Nhà thầy Toàn	Nhà bà Sương	200	300
		Nhà thầy Viễn	Miếu ông Bôn	120	150
	Lộ Cù Lao	Kho Sáu Diệu	Nhà bà Hiếu	120	150
	Lộ Cù Lao - Cái Giá	Hương Lộ 6 (Ruộng bà Bé)	Nhà ông Cung		150
	Lộ Sóc Đồn	Hương lộ 6 (Nhà ông Cường)	Nhà ông Trần Sôl		150

	Lộ Sóc Đồn	Nhà ông Lễn	Nhà ông Tha (Xuân Hoa)		150
	Lộ Sóc Đồn	Hương lộ 6 (Nhà ông Trung)	Sau nhà Bà Hương		150
	Lộ Sóc Đồn	Nhà bà Tốt	Sau nhà ông Ngọc		150
	Lộ Sóc Đồn	Nhà bà Đạo	Nhà ông Mã Quang		500
	Lộ Sóc Đồn	Nhà ông Tài	Nhà ông Định		500
5	Xã Hưng Thành				
		Nhà bà Võ Thị Tròn	Nhà ông Trần Hoàng Thư	450	600
		Nhà ông Huỳnh Huy Phong	Nhà ông Nguyễn Văn Tùng	450	600
		Trường cấp 2	Nhà ông Nguyễn Văn Tập	350	450
	Đường Đê Bao	Cổng Năm Căn	Nhà ông Nguyễn Văn Tập	200	200
	Lộ ấp Ngọc Được	Nhà Ánh Hồng	Cầu ông Thảo	120	150

	Ngọc Được	Nhà ông Chuối	Cầu Út Dân		150
	Vườn Cò	Nhà ông Hăng	Cầu Hai Nguơn		150
6	Xã Long Thạnh				
	Lộ tẻ bờ sông Cầu Sập	Quốc lộ 1A	Trạm y tế	500	500
	Lộ ấp Trà Khứa	Giáp ranh phường 8, thành phố Bạc Liêu	Cách ranh phường 8, thành phố Bạc Liêu 200m	300	400
		Cách ranh phường 8, thành phố Bạc Liêu 200m	Hết ấp Trà Khứa (Nhà ông Châu)	300	400
	Lộ cặp sông Cầu Sập - Ngan Dừa	Giáp ranh phường 8, thành phố Bạc Liêu	Cổng Cầu Sập	280	350
		Cổng Cầu Sập (Bờ Sông Xáng)	Giáp xã Châu Thới	150	170
	Lộ Béc Hen lớn - Cây Điều	Cổng Cầu Sập	Kênh Ngang (Cây Điều)	120	150
	Đường Cái	Cái Tràm A2 (Miếu bà)	Sông Dàn Xây	150	200

	Trạm A2 - P. Thạnh 2				
	Lộ Cái Tràm A1 (Song song QL1A)	Trường tiểu học	Chùa Ông Bồn	200	300
7	Xã Vĩnh Hưng				
		Cầu Ba Phụng	Cầu Mới Vĩnh Hưng	1,000	1,000
	Lộ tế	Ba Tân	Tám Em - Chín Đình	250	300
	Đường Vĩnh Hưng - Thạnh Hưng 2	Cổng Vàm	Nhà Út Bồn (Lê Văn Bồn)	200	200
	Đường Trung Hưng II	Nhà ông Tám Em	Cầu Am		200
	Đường Trung Hưng II	Cầu Am	Cầu Trần Nghĩa		160
	Đường Trung	Cầu Am	Giáp xã Vĩnh Hưng A		160

	Hung II				
	Đường Trần Nghĩa	Nhà ông Ba Hải	Nhà ông Nguyễn Thành Lũy		160
	Đường Trần Nghĩa - Đông Hung	Nhà ông Ba Hải	Nhà ông Rạng		160
8	Xã Vĩnh Hưng A				
	Đường vào Tháp	Lộ Vĩnh Hưng - Ngan Dừa	Tháp Cỏ	300	300
	Đường Trung Hung 1A	Nhà ông Sách	Cổng Chèo Trung Hưng 1A	200	200
	Đường Trung Hung	Cổng chèo Trung Hưng 1A	Nhà ông Bảy Quýt	150	150
	Đường Trung Hung	Cầu mới Vĩnh Hưng	Nhà ông Lê Quang Rinh	400	400

	Đường Hưng	Bắc	Cầu Ngang kênh Xáng	Nhà ông Nguyễn Thanh Quang	150	150
--	---------------	-----	---------------------	----------------------------	-----	-----



II. HUYỆN HÒA BÌNH

Đơn vị tính: 1.000đ/m²

SỐ TT	TÊN ĐƯỜNG	ĐOẠN ĐƯỜNG		Giá đất	Giá đất
		ĐIỂM ĐẦU	ĐIỂM CUỐI	Năm	Năm

				2010	2011
I	GIÁ ĐẤT Ở TẠI TT. HÒA BÌNH VÀ MỘT SỐ TUYẾN ĐƯỜNG TRONG HUYỆN				
	Thị trấn Hòa Bình				
1	Trung tâm chợ	Quốc lộ 1 A (Chốt đèn đỏ)	Cầu Hòa Bình 2 (Phía Trung tâm Thương mại)	1,200	1,300
		Quốc lộ 1A (Chốt đèn đỏ)	Cầu Hòa Bình 2 (Phía bên nhà 2 Nghiêm)	1,000	1,100
2	Đường vào Láng Giải	Quốc lộ 1A lộ trên	Quốc lộ 1A lộ dưới	150	150
3	Đường cầu Hòa Bình - Minh Diệu				
		Nhà ông Tư Chấn	Giao lộ	200	200
		Giao lộ	Cầu Hàng Bần	280	320
4	Lộ rẽ đi Minh Diệu	Quốc lộ 1A	Giao lộ	360	400

5	Đường cặp Chùa Mới	Quốc lộ 1A	Kênh Xáng Bạc Liêu - Cà Mau	150	200
6	Đường cặp Kênh Xáng	Cầu Hòa Bình 2	Cổng Chệt Gà	400	400
		Cổng Chệt Gà	Chùa Mới	180	200
		Cầu Hòa Bình 2	Sân vận động	400	450
		Sân vận động	Nhà máy Đại Quảng	250	300
7	Đường cặp Ngân hàng Chính sách (Cũ)				
		Quốc lộ 1A	Kênh Xáng Bạc Liêu - Cà Mau	350	400
8	Đường nhà ông Liêu Tài Ngóan	Đường cặp Ngân hàng Chính sách (Cũ)	Đường vào sân vận động	200	200
9	Đường vào sân vận động	Quốc lộ 1A (Nhà Tôn Khoa)	Bờ sông Kênh Xáng Cà Mau - Bạc Liêu	300	350
10	Lộ rẽ cặp bưu điện	Quốc lộ 1A	Nhà ông Sơn Lợi	220	250

11	Đường cấp Huyện ủy	Quốc lộ 1A	Chùa cũ	300	350
12	Đường Trường Tiểu học Hòa Bình A	Quốc lộ 1A	Bờ sông Kênh Xáng Cà Mau - Bạc Liêu	350	400
13	Đường nhà Ba Công	Trường Mầm non Hoa Hồng	Đường Lò Gạch (Nhà Sáu Giáo)	250	300
14	Đường Lò Gạch	Quốc lộ 1A	Bờ sông Kênh Xáng Cà Mau - Bạc Liêu	350	400
15	Đường Lò Gạch Đại Quảng	Quốc lộ 1A	Bờ sông Kênh Xáng Cà Mau - Bạc Liêu	230	300
16	Đường trại tạm giam	Quốc lộ 1A	Trại tạm giam	200	250
17	Đường Chùa cũ- Láng Giải	Chùa cũ	Lộ Láng Giải dưới (Rộng 1,5m)	100	150
18	Đường Ca Thị Gương	Từ giáp đường Chi cục Thuế cũ	Đầu lộ vào Chợ Hòa Bình (Nhà ông Bắc)	200	250
19	Đường Đoàn	Từ quốc lộ 1A	Bờ sông kinh Bạc Liêu - Cà Mau	150	150

	Thanh Bắc				
20	Đường ông Năm Thanh	Từ nhà ông 5 Thanh	Cầu Đoàn Thanh Niên Láng Giải	100	150
21	Đường quây hàng thanh niên	Quốc lộ 1A	Kênh xáng Cà Mau - Bạc Liêu		800
22	Quốc lộ 1A	Cầu Cái Tràm (Giáp ranh huyện Vĩnh Lợi)	Giáp ranh Nghĩa trang Liệt sỹ tỉnh	450	500
		Giáp ranh Nghĩa trang Liệt sỹ tỉnh	Đường cấp Huyện ủy	600	600
		Đường cấp Huyện ủy	Lộ tử đi Minh Diệu	1,050	1,100
		Lộ tử đi Minh Diệu	Cầu Đĩa Chuối	800	850
		Cầu Đĩa Chuối	Trung tâm giáo dục thường xuyên	450	600
		Trung tâm giáo dục thường xuyên	Đường Lộ Tử (Cầu treo)	450	500
		Đường Lộ Tử (Cầu treo)	Cầu Số 2	750	800
		Cầu Số 2	Trường Tiểu học Vĩnh Mỹ B	750	850

		Trường Tiểu học Vĩnh Mỹ B	Cầu Xóm Lung (Giáp ranh huyện Giá Rai)	450	500
23	Đường ven Kênh Xáng Bạc Liêu - Cà Mau bên quốc lộ 1A (Trừ các tuyến đường đã có giá)				
		Cầu Cái Tràm	Hết địa phận huyện Hòa Bình	150	150
24	Đường đi Vĩnh Hậu	Cầu Hòa Bình 2	Cầu Lung Lớn	220	250
25	Đường đi Minh Diệu	Trường THCS Hòa Bình	Trụ sở ấp Thị Trấn B	150	150
26	Lộ Hòa Bình - Minh Diệu	Cầu Hàng Bần	Giáp ranh xã Minh Diệu	200	250
27	Lộ Hòa Bình - Vĩnh Mỹ A	Cây xăng của tỉnh	Nghĩa địa Phước Hải	200	200
II	GIÁ ĐẤT Ở TẠI ĐẦU MỐI GIAO THÔNG VÀ KHU VỰC TRUNG TÂM XÃ				
1	Xã Minh Diệu				
	Dọc theo tuyến lộ	Giáp ranh thị trấn Hòa Bình	Cầu xã Minh Diệu	180	200

		Cầu xã Minh Diệu	Trường Tiểu học Minh Diệu A	200	250
		Trường Tiểu học Minh Diệu A	Cầu Bà Bôi	120	150
		Cầu xã Minh Diệu	Đến Chùa Địa Chuối đường đi xã Vĩnh Bình	120	150
		Cầu Bà Bôi	Cầu Thanh Niên		150
	Cầu xã đi qua cống Cẩm Vân	Nhà ông Sỹ	Cống Cẩm Vân		150
	Đường Cầu Miếu ấp 33	Cầu Miếu ấp 33	Cống Tư Khiêu		150
2	Vĩnh Mỹ B				
	Lộ cũ	Quốc lộ 1A	Cống Tư Lù	450	500
	Lộ tế	Quốc lộ 1A	Giao lộ	1,000	1,100
		Quốc lộ 1A	Cầu An Khoa	200	250
		Cầu Chệt Niêu	Giáp ấp 17 xã Vĩnh Bình	120	150
		Quốc lộ 1A (Khu Đài Loan)	Kênh 24	200	200
		Lộ bê tông Cầu Số 2 (Bến đò	Cống Cầu Số 2	100	150

		Phước Long cũ)			
3	Xã Vĩnh Bình	Giáp ranh xã Vĩnh Mỹ B	Cầu Bàu Sàng	350	500
		Cầu Bàu Sàng	Cây xăng ông Liêm	400	550
		Cây xăng ông Liêm	Giáp ranh huyện Phước Long	320	500
	Lộ rẽ đi ấp 19	Đầu lộ ấp 19	Đến hết lộ nhựa ấp 19	200	200
	Lộ rẽ đi Minh Diệu	Cầu Vĩnh Bình 1 (Nhà ông Đạt)	Chùa Địa Chuối	120	200
		Cầu Vĩnh Bình 1 (Nhà ông Đạt)	Trụ sở ấp Mỹ Phú Nam	110	200
	Lộ rẽ đi Mỹ Phú Nam	Cầu Minh Diệu	Nhà ông Ngọc		150
		Trụ sở ấp Mỹ Phú Nam	Nhà ông Ngọc		150
	Lộ rẽ đi Minh Hòa	Nhà ông Tiền	Nhà ông Tiểu		150
		Cầu Minh Hòa	Nhà ông Mít		150
		Nhà ông Mít	Nhà ông Hưng		150
	Lộ rẽ Thanh Sơn	Trường cấp 3	Nhà ông Ô		150

	Lộ tế ấp 20	Cầu Đình 17	Hết ấp 20		150
	Lộ tế ấp Thanh Sơn	Trường cấp 2	Giáp Thanh Sơn		150
4	Xã Vĩnh Hậu A				
	Đường Giồng Nhãn - Gành Hào	Giáp ranh phường Nhà Mát	Giáp ranh xã Vĩnh Hậu		150
	Đường Đê Đông	Giáp ranh phường Nhà Mát	Cầu Kinh 7	250	250
	Đường Đê Đông	Cầu Kinh 7	Giáp ấp 13, xã Vĩnh Hậu	140	200
5	Xã Vĩnh Hậu				
	Đường Hòa Bình - Vĩnh Hậu	Cầu Lung Lớn	Cây xăng ông Vạn	200	250
		Cây xăng ông Vạn	Cầu xã	250	300
		Cầu xã	Kênh 130	160	250
	Lộ Đê Đông	Giáp xã Vĩnh Hậu A	Kênh mương I (Nhà ông Hàn Lê)		300
	Đường Giồng	Giáp ranh xã Vĩnh Hậu A	Kênh mương I (Nhà ông Hai		200

	Nhân-Gành Hào		Bắc)		
6	Xã Vĩnh Mỹ A	Cầu chợ	Cầu ông Nghĩa	220	260
		Cầu chợ	Cầu Bánh Bò	220	260
		Cầu chợ	Chùa Tịnh Độ	220	260
		Cầu chợ	Hết ranh đất Trường Tiểu học Vĩnh Mỹ A	220	260
		Cầu chợ	Cầu ông Bảy Chà	220	260
		Cầu chợ	Nhà máy nước hết ranh đất	200	220
	Đường Vĩnh Mỹ A-Vĩnh Thịnh	Nghĩa địa Phước Hải	Giáp ranh xã Vĩnh Thịnh	150	150
		Nghĩa địa Phước Hải	Cầu Cảng Bà Còng		150
		Ngã Ba Lung Lớn	Cầu Vĩnh Thạnh, Vĩnh Hậu		150
		Cầu Sáu Tập (Áp 15a)	Ngã ba Xóm Lung		150
		Trường Tiểu học Vĩnh Mỹ A 2	Giáp ấp Vĩnh Bình, xã Vĩnh Thịnh		150
		Ngã Ba nhà ông Ruộng	Nhà thờ ấp Châu Phú		150

7	Xã Vĩnh Thịnh				
	Tuyến lộ Xóm Lung - Cái Cù	Cầu Đê Trường Sơn ấp Vĩnh Lạc	Giáp ấp Vĩnh Hội, xã Vĩnh Mỹ A	120	180
	Chợ cống Cái Cù	Đê Trường Sơn	Cầu Chữ Thập Đỏ	300	600
	Đường Mương 7	Cầu Vĩnh Tiến	Đê Trường Sơn	160	200
	Đường Kinh Tế	Cầu Vĩnh Hòa	Đê Trường Sơn ấp Vĩnh Mới	120	200
	Đường Giồng Nhãn-Gành Hào	Cầu đê Trường Sơn ấp Vĩnh Lạc	Giáp ấp Vĩnh Mẫu, xã Vĩnh Hậu	150	200
	Đường Kinh 4 ngang trụ sở xã cũ	Cầu ấp Vĩnh Lập	Cầu Vĩnh Hòa	200	250
	Tuyến lộ nhựa	Cầu Chữ Thập Đỏ	Kinh 130		250
	Đường Vĩnh Hòa	Cầu Vĩnh Hòa	Ấp Vĩnh Tân, xã Vĩnh Mỹ A	120	150
	Tuyến Đê Đông	Ấp Vĩnh Lạc, xã Vĩnh Thịnh	Đến cầu Mương I		200

	Tuyến lộ Vĩnh Hòa - Vĩnh Kiều	Cầu Vĩnh Hòa giáp ấp Vĩnh Tân, xã Vĩnh Mỹ A	Cầu Lung Lớn ấp Vĩnh Thạnh, xã Vĩnh Hậu		160
	Đường nhà ông Hai Thắng	Cầu Vĩnh Tiến	Giáp cầu Vĩnh Thành, xã Vĩnh Mỹ A		150

III. HUYỆN GIÁ RAI

Đơn vị tính: 1.000đ/m²

SỐ TT	TÊN ĐƯỜNG	ĐOẠN ĐƯỜNG		Giá đất Năm 2010	Giá đất Năm 2011
		ĐIỂM ĐẦU	ĐIỂM CUỐI		
I	GIÁ ĐẤT Ở TẠI MỘT SỐ TUYẾN ĐƯỜNG VÀ THỊ TRẤN				
	Trục quốc lộ 1A				
1	Xã Phong Thạnh Đông A	Cầu Xóm Lung (Km 2201 + 397m)	Qua cầu Xóm Lung 300m (Km 2201 + 697m)	600	600
		Qua cầu Xóm Lung 300m (Km 2201 + 697m)	Ngã 3 Láng Tròn 300m (Km 2204 + 820m)	400	400
		Cách ngã 3 Láng Tròn 300m (Km	Ngã 3 Láng Tròn (Km 2205 +	600	600

		2204 + 820)	120m)		
		Ngã 3 Láng Tròn (Km 2205 + 120m)	Cầu Láng Tròn (Km 2205 + 512m)	800	800
		Ngã 3 Láng Tròn (Km 2205 + 120m)	Đường chợ (Lộ cũ)	1,000	1,000
		Cầu Láng Tròn (Km 2205 + 512m)	Qua cầu Láng Tròn 200m (Km 2205 + 712m)	700	700
		Qua cầu Láng Tròn 200m (Km 2205 + 712m)	Tim Cống Lầu	400	400
2	Thị trấn Giá Rai	Tim Cống Lầu	Tim cống Ba Tuyền	600	600
		Tim cống Ba Tuyền	Cầu Nọc Nặng (Phía Giá Rai)	1,200	1,200
3	Thị trấn Hộ Phòng	Từ cầu N. Nặng (Km 2212 + 990m) phía H. Phòng	Hết ranh Công Binh cũ (Km 2214 + 100m)	1,200	1,200
		Hết ranh Khu Công Binh cũ (Km 2214 + 100m)	Tim cống Chùa Miên (Km 2215 + 300m)	1,000	1,000

		Tim cổng Chùa Miên (Km 2215 + 300m)	Hết ranh xí nghiệp nước đá (Km 2215 + 750m)	1,400	1,400
		Hết ranh xí nghiệp nước đá (Km 2215 + 750m)	Cầu Hộ Phòng (Km 2216 + 218m)	2,000	2,000
		Cầu Hộ Phòng (Km 2216 + 218m)	Rạp hát (Km 2216 + 718m)	3,800	3,800
		Rạp hát (Km 2216 + 718m)	Tim hẻm nước đá cũ (Km 2216 + 970m)	2,700	2,700
		Tim hẻm nước đá cũ (Km 2216 + 970m)	Giáp ranh Tân Phong (Km 2217 + 525m)	1,000	1,000
4	Xã Tân Phong	Giáp ranh Hộ Phòng (Km 2217 + 525m)	Cách Nhà thờ Tắc Sậy 100m (Km 2217 + 675m)	700	900
	Nhà thờ Tắc Sậy (Km 2217 + 775)	Cách Nhà thờ Tắc Sậy 100m (Km 2217 + 675m)	Qua Nhà thờ Tắc Sậy 100m (Km 2217 + 875m)	1,000	1,000
		Qua Nhà thờ Tắc Sậy 100m (Km 2217 + 875m)	Cách cầu Sư Sơn 50m (Km 2220 + 507m)	500	500
		Cách cầu Sư Sơn 50m (Km 2220	Qua cầu Sư Sơn 50m (Km 2220	500	500

		+ 407m)	+ 507m)		
		Qua Cầu Sư Sơn 50m (Km 2220 + 507m)	Cột mốc Km 2221 + 000 (Cây Gừa)	500	500
		Cột mốc Km 2221 (Km 2221 + 000 Cây Gừa)	Cột mốc Km 2222 (Km 2221 + 700m)	500	500
		* Riêng hai đầu cầu Cây Gừa + 150m (Km 2221 + 700m đến Km 2222 + 000)		600	600
		Cột mốc (Km 2222 + 000)	Cột mốc Km 2226 + 000 (Khúc Tréo)	500	500
		* Riêng đoạn Chợ Vàm Bộ Búi + 50m (Km 2223 + 550m đến Km 2223 + 650m)		600	600
		Cột mốc Km 2223 + 650	Cột mốc Km 2226 + 000	500	500
		UBND xã Tân Phong về phía Cà Mau 150m (Km 2226 + 400m đến Km 2226 + 550m)		600	600
		Khúc Tréo (Km 2226 + 300m)	Km 2226 + 400m	600	600
		Từ Km 2227 + 000	Cách cổng Voi 100m (Km 2229 + 350m)	500	500

		* Riêng đoạn Nhà máy CBTS Đài Loan + 100m (Km 2228 + 100m đến Km 2228 + 300m)		600	600
		Cách cổng Voi 100m (Km 2229 + 350m)	Cách Chợ Nhân Dân 200m (Km 2229 + 900m)	500	500
		Cách Chợ Nhân Dân 200m (Km 2229 + 900m)	Cột mốc 2231 + 144 (Cầu Láng Trâm)	600	600
	Đường Khúc Tréo - Tân Lộc	Quốc lộ 1A	Giáp ranh ấp 7, xã Phong Thạnh Tây (Cây Dừa 1)		200
	Đường Hộ Phòng - Chủ Chí	Giáp ranh thị trấn Hộ Phòng	Hết ranh nhà thờ		600
		Hết ranh nhà thờ	Giáp ranh xã Phong Thạnh Tây (Cầu Đen)		400
II	GIÁ ĐẤT Ở TẠI ĐẦU MỐI GIAO THÔNG VÀ KHU VỰC TRUNG TÂM XÃ, THỊ TRẤN				
1	Xã Phong Thạnh Đông A				
		Từ quốc lộ 1A	Trường mẫu giáo mới	500	500

		Trường mẫu giáo mới	Đến cầu ấp 7	200	200
		Từ quốc lộ 1A	Đập ấp 3 Vĩnh Phong	280	400
		Từ đập ấp 3 Vĩnh Phong	Giáp ranh xã Phong Thạnh Đông	150	150
		Cầu ấp 7 (Ba Nhạc)	Giáp ranh xã Phong Thạnh Đông	150	150
		Cầu ấp 7 (300m)	Hết ranh Trường THCS Phong Phú	150	150
		Quốc lộ 1A	Trường THPPB (Hết ranh trường)	150	150
	Khu dân cư xã Phong Thạnh Đông A				
		Ngã ba vào UBND xã Phong Thạnh Đông A	Giáp cống Vĩnh Phong	300	300
	Khu dân cư ấp 3				
	Đường số 1	Giáp ngã ba đường số 4	Giáp ngã ba đường số 3	700	700
	Đường số 2	Giáp ngã ba đường số 4	Giáp ngã ba đường số 3	700	700
	Đường số 3	Ranh quy hoạch (Hướng QL1A -	Giáp ngã ba đường số 3	700	700

		xã P.T. Đông A)			
	Đường số 4	Từ quốc lộ 1A	Giáp ranh quy hoạch	700	700
	Khu tái định cư ấp 2				
	Đường số 1	Giáp ngã ba đường số 6	Giáp ngã ba đường số 8		400
	Đường số 2	Giáp ngã ba đường số 7	Giáp ngã ba đường QL1A - ngã ba đường vào xã		400
	Đường số 3	Giáp ngã ba đường số 6	Giáp ngã ba đường số 8		400
	Đường số 4	Giáp đầu đường số 5	Giáp đầu đường số 8		400
	Đường số 5	Giáp đầu đường số 4	Ngã tư đường số 2		400
	Đường số 6	Giáp ngã ba đường số 1	Giáp ngã ba đường số 4		400
	Đường số 7	Giáp đường vào UBND xã	Giáp ngã ba đường số 1		400
	Đường số 8	Giáp đầu đường số 4	Giáp ngã ba đường số 1		400
2	Xã Phong Thạnh Đông	Giáp ranh xã Phong Thạnh Đông A	Trạm Y tế Phong Thạnh Đông	180	180
		Trạm Y tế Phong Thạnh Đông	Kênh Chông Mỹ (Đầu kênh)	240	240

		Kênh Chổng Mỹ (Đầu kênh)	Mí cầu nhà ông Võ Văn Dành	180	180
		Giữa cầu nhà ông Võ Văn Dành	Giáp ranh xã Phong Tân	150	150
		Cột điện 2/19 (Nhà ông Nguyễn Văn Dũng)	Giáp ranh Trường Tiểu học Phong Thạnh Đông	240	240
3	Phong Tân	Giáp ranh thị trấn Giá Rai (Đoạn ấp 18)	Nhà ông Trần Văn Cẩn	290	290
		Nhà ông Trần Văn Cẩn	Cầu Kinh V12 chổng Mỹ	240	240
	Kênh Chổng Mỹ	Nhà ông Ô Ra (Giáp ranh Phong Thạnh Đông)	Giáp xã Phong Thạnh (Mí kênh Giá Rai - Phó Sinh)	150	200
	Xã Phong Tân	Cây xăng ông Trần Minh Lý (Ấp 18)	Giáp ranh cầu Ranh Hát		160
		Trạm y tế xã Phong Tân (Ấp 16B)	Nhà ông Nguyễn Thành Vạn (Ấp 16B)		200
		Kênh V14 (Nhà ông Trần Văn Tám)	Nhà ông Nguyễn Văn Sơn (Ấp 14)		160
		Nhà ông Ô Ra (Giáp Phong Thạnh Đông)	Nhà ông Hà Văn Hoi (Ấp 15 - giáp ranh Vĩnh Phú Tây)		160

4	Xã Phong Thạnh	Giáp ranh xã Phong Thạnh A	Cổng 19 (Nhà ông Thiện)	250	250
		Từ mí cổng 19	Hết ranh đất ông Võ Minh Quảng	380	380
		Hết ranh đất ông Võ Minh Quảng	Giáp ranh xã Vĩnh Phú Tây ấp 20 - 21 Phong Thạnh	150	150
	Khu vực quy hoạch Chợ xã Phong Thạnh				
	Đường số 1	Giáp đường dọc Kênh 19	Giáp hậu kiốt (Ranh quy hoạch)	1,000	1,000
	Đường số 2	Giáp đường dọc kênh 19	Giáp đường số 3	1,000	1,000
	Đường số 3	Giáp đường số 1	Giáp ngã ba đường số 2	1,000	1,000
5	Xã Phong Thạnh A				
	Giá Rai - Cạnh Đền	Kênh Chủ Chí 1 (Giáp ranh thị trấn Giá Rai)	Kênh Chủ Chí 4 (Giáp ranh xã Phong Thạnh)	300	300
	Từ quốc lộ 1A	Cổng Nọc Nặng (Giáp ranh thị	Kênh Chủ Chí 2 (Trụ sở xã	300	300

	đi xã Phong Thanh A (Ấp 4)	trần Giá Rai)	Phong Thạnh A)		
	Ấp 4 - ấp 18	Ngã tư kênh Chủ Chí 2 (Trụ sở xã P. Thạnh A)	Nhà ông Huỳnh Văn Dân (Ấp 18)	300	300
	Ấp 3	Cổng lớn Hộ Phòng (Giáp ranh TT. Hộ Phòng)	Kênh Chủ Chí 1	320	320
		Kênh Chủ Chí 1 (Bãi rác)	Kênh Chủ Chí 2	300	300
	Ấp 4A	Cầu Trắng (Giáp ranh TT. Hộ Phòng)	Kênh Chủ Chí 2	300	300
6	Xã Phong Thanh Tây				
	Ấp 1	Cầu Đen (Giáp ranh xã Tân Phong)	Kênh Xáng (Nhà ông Võ Văn Nhân)	150	150
	Ấp 2	Từ Kênh Xáng (Nhà ông Võ Văn Nhân)	Đầu cầu Xóm Ráng (Nhà ông Nguyễn Văn Thêm)	200	200
	Ấp 3	Từ đầu cầu Xóm Ráng (Nhà ông Nguyễn V. Thêm)	Đầu cầu Dừa Nước	200	200

		Đầu cầu Dừa Nước	Nhà ông Huỳnh Văn Công	400	400
		Nhà ông Huỳnh Văn Công	Cầu ông Tà	250	250
	Ấp 4	Từ Cầu ông Tà	Nhà ông Nguyễn Văn Đầy	200	200
		Nhà ông Nguyễn Văn Đầy	Ngã ba Đầu Sáu	300	300
	Ấp 6	Từ ngã ba Đầu Sáu	Cầu Nền Mộ	300	300
		Cầu Nền Mộ	Nhà ông Võ Văn Tưng	200	200
		Nhà ông Võ Văn Tưng	Ngã năm Vàm Bướm	350	350
		Đất thổ cư còn lại từ đầu ấp	Đến cuối ấp	100	100
	Quản lộ Phụng Hiệp	Giáp ranh xã Tân Thạnh (Mí kênh Vàm Bướm)	Đến hết ranh xã Phong Thạnh Tây (Mí kênh Hộ Phòng - Chủ Chí)		300
7	Xã Tân Phong	Từ quốc lộ 1A	Đến Trường Tiểu học Tân Hiệp (Hết ranh)	320	320
		Từ Trường TH. Tân Hiệp	Đến cống Khúc Tréo	300	300
8	Xã Tân Thạnh	Từ quốc lộ 1A	Cống Láng Trâm	500	500
		Cột mốc 2231 + 144 (Cầu Láng	Mốc ranh giới Cà Mau	600	700

		Trâm)			
	Đường Quản lộ Phụng Hiệp	Từ đầu kênh Lung Thành	Giáp ranh tỉnh Cà Mau	400	400
		Từ đầu kênh Lung Thành	Giáp ranh xã Phong Thạnh Tây	300	300
	Đường Láng Trâm - Ngã Năm	Từ nhà ông Lê Tấn Thực	Cổng Láng Trâm	500	500
		Cổng Láng Trâm	Ngã Năm ấp 8	300	300
		Trạm y tế cũ	Cầu Rạch Dừa	200	200
9	Khu vực thị trấn Giá Rai				
	Khu vực ngã ba cầu Gành Hào - Giá Rai				
		Ngã ba (Quốc lộ 1A)	Cầu Giá Rai - Gành Hào	800	800
		Ngã ba Trụ sở ấp 2 (Đường lộ cũ)	Cổng Ba Tuyền	450	450
	Đường Giá Rai - Gành Hào	Cầu Giá Rai - Gành Hào	Ngã tư Long Điền	800	800

		Ngã tư Long Điền	Cầu Đình	800	800
		Cầu Đình	Đầu đường Giá Cắn Bảy	700	700
		Đầu đường Giá Cắn Bảy	Cầu Rạch Rắn 1	500	500
	Đường Phan Thanh Giản	Ngã tư Long Điền	Đến ngã ba đường Lê Lợi	800	800
	Đường Nguyễn Huệ	Ngã ba đường Trần Hưng Đạo	Đến ngã ba đường Lê Lợi	800	800
	Đường Trưng Trắc	Ngã ba đường Trần Hưng Đạo	Đến ngã ba đường Lê Lợi	800	800
	Đường Trưng Nhị	Ngã ba đường Trần Hưng Đạo	Đến ngã ba đường Lê Lợi	800	800
		Ngã tư Trần Hưng Đạo	Ngã ba Võ Tánh	620	620
	Đường Trần Hưng Đạo	Ngã tư Long Điền	Lý Thường Kiệt	1,000	1,200
		Ngã tư Lý Thường Kiệt (Nối dài Trần Hưng Đạo)	Đường Võ Tánh	600	720
		Ngã ba Lý Thường Kiệt	Ngã ba Đường Lê Lợi	620	620

	Đường Lê Lợi	Ngã ba Phan Thanh Giản	Ngã ba Trung Nhị	1,000	1,000
		Ngã ba Trung Nhị	Ngã ba Lý Thường Kiệt	700	700
		Ngã ba Phan Thanh Giản	Cầu Giá Rai - Gành Hào	700	700
	Đường Võ Tánh	Giáp đường lộ nhựa (Qua cầu Giá Rai - Gành Hào)	Cầu ấp 4 (Cầu Đình)	400	400
		Cầu ấp 4 (Cầu Đình)	Ngã ba Trung Nhị	400	400
	Đường lộ nhựa ấp 3	Giáp đường lộ nhựa (Qua cầu Giá Rai - Gành Hào)	Giáp đường lộ nhựa (Qua cầu Giá Rai - Gành Hào) + 1000m	300	400
		Giáp đường lộ nhựa (Qua cầu Giá Rai - Gành Hào) + 1000m	Nhà máy Phong Điền (Giáp kênh)	200	300
		Cầu ấp 5	Cầu nhà Huỳnh Mười	200	200
	Đường vào khu Di tích Nọc Nặng	Từ quốc lộ 1 A	Cổng Nọc Nặng	360	360
	Đường đi Phó Sinh				

	* Phía trung tâm y tế (Ấp I)	Quốc lộ 1A	Khởi bệnh viện 200m	720	720
	Cổng Nọc Nặng	Khởi bệnh viện 200m	Cổng Phó Sinh	540	540
		Cổng Phó Sinh	Xã Phong Thạnh A (Cầu Số 1)	360	360
	* Phía bên kia sông (Ấp II)	Quốc lộ 1A	Cổng Phó Sinh	450	450
		Cổng Phó Sinh	Giáp ranh Xã Phong Tân	300	300
	Đường Tòa Án	Từ quốc lộ 1A	Vào 300m	480	480
	Đường vào trại chăn nuôi cũ	Từ quốc lộ 1A	Hết ranh thị trấn Giá Rai	500	500
10	Khu vực nội ô thị trấn Hộ Phòng				
	Ấp 1				
	Đường Thanh Niên	Quốc lộ 1A	Trường THCS Hộ Phòng	1,100	1,100
	Đường sau Ngân hàng	Ngã ba hải sản cũ (Bến xe - tàu)	Đầu Voi Hộ Phòng - Chủ Chí	500	500

	Nông nghiệp				
	Đường Cầu Trắng	Giáp đường Thanh Niên	Giáp ranh xã Phong Thạnh A	200	200
		Trường THCS Hộ Phòng	Đập Ba Túc + 100m	800	800
		Đập Ba Túc + 100m	Đập Lớn	400	400
		Cổng Chủ Chí	Giáp ranh xã Phong Thạnh A	300	300
	Ấp 2				
	Đường Tư Bình	Giáp quốc lộ 1A	Giáp ranh nhà ông Nguyễn Tấn Bửu	1,080	1,080
11	Khu vực Chợ Hộ Phòng				
	Đường từ ngã ba Tân Thuận đi ngã ba Tắc Sậy				
	Ấp 1	Quốc lộ 1A	Ngã ba Tân Thuận (Đường lộ cũ)	1,350	1,350
		Ngã ba Tân Thuận	Qua hăng nước đá cũ 200m	800	800
		Qua hăng nước đá cũ 200m	Ngã ba Tắc Sậy	200	200
		Ngã ba Tân Thuận (Đường lộ cũ)	Vào chợ cá (Trong phạm vi	1,200	1,200

			300m)		
		Chợ cá	Chợ nhà lồng - kho vật tư cũ	1,800	1,800
		Cầu Hộ Phòng (Dây bờ sông)	Nhà ông Phạm Văn Bé	1,000	1,000
		Ngã ba xuất khẩu	Ngã ba hải sản cũ (Bến xe - tàu)	1,000	1,000
		Ngã ba hải sản cũ (Bến xe - tàu)	Hết ranh xuất khẩu Hộ Phòng (Đường lộ cũ)	500	500
12	Khu vực chợ mới Hộ Phòng				
	Đường số 1	Giáp đường số 7	Kinh Út Đồng	1,500	1,500
		Kinh Út Đồng	Giáp đập lớn	300	300
	Đường số 2	Quốc lộ 1A	Giáp đường số 7	3,000	3,000
	Đường số 3	Ngã ba đường số 7	Ngã tư đường số 6	2,200	2,200
		Ngã tư đường số 6	Ngã ba đường số 5	2,200	2,200
	Đường số 4	Đường quốc lộ 1A	Đường số 6	3,000	3,000
	Đường số 5	Giáp ranh chùa	Giáp đường số 1	1,600	1,600
	Đường số 6	Ngã ba đường số 1	Ngã tư đường số 3	2,500	2,500

		Ngã tư đường số 3	Ngã ba đường số 4	3,000	3,000
		Ngã ba đường số 4	Giáp sông Hộ Phòng - Chủ Chí	2,200	2,200
	Đường số 7	Từ đường số 1	Đến đường số 3	2,500	2,500
		Từ đường số 3	Đến đường số 4	3,000	3,000
	Ấp 3	Khu vực Xóm Lưới (Ấp 3)		120	120
	Ấp 5	Quốc lộ 1A	Cổng Nọc Nặng	300	300
	Đường tránh QL1A Hộ Phòng	Giáp quốc lộ 1A (Ấp 1 Hộ Phòng)	Điểm giáp QL1A + 200m (Ấp 1 Hộ Phòng)	800	800
		Điểm giáp QL1A + 200m (Ấp 1 Hộ Phòng)	Điểm giáp QL1A - 200m (Ấp 2 Tân Phong)	400	400
		Điểm giáp QL1A - 200m (Ấp 2 Tân Phong)	Giáp quốc lộ 1A tại ấp 2 Tân Phong	600	600
	Đường Vành Đai Hộ Phòng	Giáp cổng Nọc Nặng	Giáp đường tránh QL1A Hộ Phòng	300	300
13	Ấp 1				
	Đường trạm	Cổng Chủ Chí - Hộ Phòng	Giáp ranh xã Phong Thạnh A	300	300

	quản lý cống				
	Đường nhà Ô. Ngô Hoàng Yên	Cống Chủ Chí - Hộ Phòng	Miếu Thổ Thần	300	300
	Đường lộ cũ ấp 1	Ngã ba đông lạnh	Nhà ông Bùi Thanh Tâm	400	400
	Đường Trường TH. Hộ Phòng	Giáp quốc lộ 1A	Đến Trường Tiểu học Hộ Phòng B	800	800
14	Ấp 2	Hết ranh nhà ông Nguyễn Tấn Bửu	Giáp ranh xã Tân Phong	800	800
15	Ấp 4	Chùa Khorme	Cầu Sắt	200	200
		Cầu Sắt	Giáp ranh Long Điền	100	100
		Chùa Khorme	Giáp ranh thị trấn Giá Rai	100	100
		Từ Đầu Voi	Miếu (Gần nhà ông Lê Văn Phúc)	150	150
		Miếu (Gần nhà ông Lê Văn Phúc)	Giáp ranh Long Điền	100	100
16	Ấp 2				
	Đường Chùa	Từ hậu nhà ông Lưu Minh Lập	Giáp ranh đất nhà ông Trần Văn Thiểu)		1,000

		Giáp ranh đất nhà ông Trần Văn Thiệu)	Hết ranh đường Bê Tông (Nhà ông Châu Văn Toàn)		600
--	--	---------------------------------------	--	--	-----

IV. HUYỆN ĐÔNG HẢI

Đơn vị tính: 1.000đ/m²

SỐ TT	TÊN ĐƯỜNG	ĐOẠN ĐƯỜNG		Giá đất Năm 2010	Giá đất Năm 2011
		ĐIỂM ĐẦU	ĐIỂM CUỐI		
A	GIÁ ĐẤT Ở TẠI MỘT SỐ TUYẾN ĐƯỜNG CỦA THỊ TRẤN GÀNH HÀO				
1	Phan Ngọc Hiển	Đường Lê Thị Riêng (Đoạn bờ kè) tiếp giáp sông Gành Hào	Bến phà Rạch Cóc		500
		Giáp Đường Lê Thị Riêng (Tuyến trụ sở ấp I)	Cầu Rạch Dước giữa	800	800
		Cầu Rạch Dước giữa	Ngã ba cây xăng (Giáp đường 19/5)	1,800	1,800
		Ngã ba cây xăng (Giáp đường 19/5)	Cầu Chà Là	1,000	1,500

		Cầu Chà Là (Trên lộ)	Bến phà Rạch Cóc	800	800
2	Đường Ngọc Điền	Giáp Lê Thị Riêng (Biên Phòng 668)	Sông Gành Hào	1,200	1,800
3	Đường Lê Thị Riêng	Ngã 3 Mũi Dùi	Bờ Kè	700	700
4	Đường 19 tháng 5	Phan Ngọc Hiển (Ngã ba cây xăng)	Lê Thị Riêng (Ngã 3 Mũi Dùi)	700	850
5	Đường 1 tháng 3	Đường 19 tháng 5 (Ngã ba bưu điện)	Đường Phan Ngọc Hiển (Ngã ba cảng cá)	800	800
6	Đường số 2	Ngã ba (Sáu Thoàng)	Ngã ba (Nhà may Duy Phan)	1,000	1,200
		Ngã ba (Nhà may Duy Phan)	Giáp đường Ngọc Điền (Nhà Sơn hót tóc)	1,800	1,800
7	Đường số 4	Đường hai bên nhà lồng chợ thị trấn		1,800	1,800
8	Đường số 5	Cầu Rạch Dước ngoài	Đường Phan Ngọc Hiển (Ngã 3 cầu Rạch Dước giữa)	800	800

9	Đường số 8 (Hương lộ)	Lê Thị Riêng (Ngã 3 Mũi Dùi)	Giáp Ranh xã L. Đ. Tây (Mé bên bờ kênh lộ làng)	300	300
10	Đường số 10 (Lò heo)	Giáp đường Ngọc Điền	Kênh Liên Doanh	200	400
11	Đường ấp 4	Nhà bà Nguyễn Thị Chạy (Cầu Liên Doanh)	Nhà ông Trần Văn Sáu	400	400
12	Đường ấp 1	Chùa Hải Tịnh	Trường Tiểu học Gành Hào A	500	600
		Nhà ông Huỳnh Văn Lụa	Nhà ông Trần Quốc Tuấn	300	400
		Nhà ông Trần Hoàng Mến	Nhà ông Phạm Văn Đào	300	400
13	Đường ấp 3	Nhà ông Huỳnh Văn Tại	Nhà ông Trương Văn Thành	400	400
14	Đường ông Säck (Ấp 2)	Cách đường Ngọc Điền 30m	Giáp đường Bê Tông	800	1,200
15	Đường ấp 3	Hồ nước cũ của xí nghiệp đông lạnh	Giáp sông Gành Hào	800	1,500
16	Đường tháng 3	Ngã ba bưu điện	Giáp đường Ngọc Điền (Cặp nhà ông Phạm Văn Đà)		600

17	Đường ấp 5	Ngã ba Mũi Dùi	Giáp ranh xã Long Điền Tây (Đường hương lộ 9)		500
18	Đường ấp 2	Giáp đầu lộ mới (Đầu chợ ấp 2)	Giáp kênh Hai Bình		600
B	GIÁ ĐẤT Ở TẠI ĐẦU MỐI GIAO THÔNG VÀ KHU VỰC TRUNG TÂM CÁC XÃ				
I	Xã Long Điền Đông				
1	Ấp Bửu II	Ngã tư Chợ Cống Xì	200m hướng về cầu Trường Điền (Hộ Mã Thanh Đoàn)	500	600
		200m hướng về cầu Trường Điền (Hộ Trần Văn Tâm)	Cầu Trường Điền	350	400
		Cầu Trường Điền	Cầu Phước Điền	250	300
2	Ấp Bửu Đông	Cầu Trường Điền	Quý Điền (Bửu Đông)	120	150
		Cống Tư Đàn	Đê Biển Đông	100	300
3	Ấp Bửu I, ấp Bửu Đông	Cầu Hai Đuợc	Giáp lộ Xóm Lung Cái Cùng	200	200
		Trường cấp II Bửu I	Giáp lộ nhựa Bửu I	100	300

4	Đường Cống Xĩa - Kinh Tư	Ngã tư Cống Xĩa	200m hướng về Kinh Tư (Hộ Phạm Thanh Hải)	500	600
		200m hướng về Kinh Tư (Hộ Phan Thanh Hải)	Giáp ranh xã Điện Hải	300	400
		Cầu qua UB xã	Đê Biển Đông	300	400
5	Ấp Bửu II, ấp Trường Điện	Cầu Trường Điện	Cầu Đầu Bờ	120	150
6	Ấp Minh Điện, ấp Trung Điện	Giáp ranh xã Long Điện	Cầu Lầm Thiết - cầu Trung Điện (Cũ)	120	150
7	Ấp Cái Cù, Vĩnh Điện, Bửu II, Trường Điện	Giáp ranh xã Vĩnh Thịnh (Đê Biển Đông)	Giáp ranh xã Điện Hải		200
8	Ấp Bửu I, Bửu II	Ngã 4 Chợ Cống Xĩa	Cầu Hai Được		600
9	Ấp Bửu II	Ngã tư Cống Xĩa	Cầu qua Ủy ban xã		600
II	Xã Long Điện Đông A				

1	Ấp Mỹ Điền	Ngã ba Ngân Điền	Cầu Mỹ Điền	320	350
		Cầu Mỹ Điền	Nhà ông Đặng Sơn	400	400
		Nhà ông Đặng Sơn	Nhà mồ	320	320
		Cầu Mỹ Điền	Cầu ông Đốc	150	200
		Chợ Mỹ Điền	Ba Ngựa ấp 1	120	150
2	Ấp Hiệp Điền	Cổng Tư Đàn	Đầu Voi Xóm Lung	200	300
		Cảng Bà Cồng	Mũi Giá giáp Long Điền	120	150
		Nhà ông Đàn	Hòa Đông - Long Điền	120	150
3	Ấp 1	Đầu Voi Xóm Lung	Rạch Bà Già	180	200
4	Ấp 2	Cầu ông Chiến	Nhà máy Sáu Luôn	120	150
		Cầu Đực Thịnh	Cầu Hai Cầm	120	150
5	Ấp 3	Đầu lộ nhựa ấp III - bến phà Việt Trung	Lộ nhựa ngã 3 Ngân Điền	150	200
6	Ấp 4	Trường Tiểu học 4A	Trường Tiểu học 4B - Trụ sở ấp 4	120	150
		Cầu lộ cũ - đường Chín Tém	Rạch Bà Già	120	150

7	Ấp Châu Điền	Giáp ranh xã Long Điền	Ngã ba Ngân Điền	200	300
		Ngã ba Châu Điền	Cầu Phước Điền	250	250
		Nhà ông Hoàn	Chà Là - Long Điền, ra cầu 6 Nghiệp	120	150
III	Xã Long Điền				
1	Khu vực Chợ Cây Giang	Từ đầu Chợ Long Điền (Cây Giang)	Đền Thần (Giáp Trường TH. Long Điền)	800	800
2	Cây Giang - Châu Điền	Đền Thần (Giáp Trường TH. Long Điền)	Cầu Chín Bình	500	500
		Cầu Chín Bình	Giáp ranh xã Long Điền Đông A	250	300
3	Cây Giang - Rạch Rắn	Từ đầu cầu Cây Giang	Giáp ranh TT. Giá Rai	450	450
4	Hương lộ Giá Rai - Gành Hào	Trạm cấp nước sạch	Cầu Đầu Láng	250	250
		Cầu Đầu Láng	Cầu Tư Cồ	300	300
		Cầu Tư Cồ	Cách 300m giáp xã Điền Hải	400	400

		Cách 300m giáp xã Diên Hải	Giáp ranh xã Diên Hải	750	750
5	Cầu Rạch Rắn - Cầu Vĩnh	Cầu Rạch Rắn	Cầu Vĩnh	200	200
6	Ấp Rạch Rắn - Thạnh Trị	Cầu Vĩnh	Cầu Thạnh Trị	150	150
7	Thạnh An - Cây Dương	Cầu Thạnh Trị	Cầu Đường Đào	100	200
8	Đường Long Diên Tiến	Đầu đường Long Diên Tiến (Giáp hương lộ 09)	Cầu Ngã Tư	250	250
9	Thạnh II - Cây Dương	Cầu Ngã Tư	Cầu Đường Đào	200	250
10	Hòa I - Đại Diên	Đầu đường (Giáp hương lộ 09)	Cầu Thanh Niên	120	150
11	Đại Diên - Công Diên	Cầu Thanh Niên	Cầu Trường THCS Long Diên Tiến	120	150
12	Đường lộ Cây Dương A - kênh Tư Cỏ	Cầu 5 Duyên	Giáp lộ Gành Hào - Hộ Phòng	120	150

13	Đường Giá Cắn Bẫy	Giáp hương lộ 9	Giáp thị trấn Giá Rai	120	150
14	Đường lộ khóm 6	Miếu Bà Thủy	Giáp thị trấn Hộ Phòng	120	150
15	Đường Chà Là	Giáp lộ Chợ Cây Giang	Đường cống Chín Tài	200	200
		Đường cống Chín Tài	Giáp xã Long Điền Đông	120	150
16	Đường Cầu Đình	Giáp lộ Chợ Cây Giang	Ấp 4, xã Long Điền Đông A		150
17	Tuyến Thợ Điền	Giáp hương lộ 9	Giáp co nhà Ba Trường		150
IV	Xã Điền Hải				
1	Tuyến Giá Rai - Gành Hào	Giáp ranh xã Long Điền	Hết ranh Cây xăng Phương Hùng (Hai bên)	1,000	1,000
		Hết ranh Cây xăng Phương Hùng	Hết ranh trường mẫu giáo	1,500	1,500
		Hết ranh trường mẫu giáo	Cầu Trại Sò	1,000	1,000
		Cầu Trại Sò	Hết ranh nhà Bia tưởng niệm xã	600	750

			Điền Hải (Gò Cát)		
		Hết ranh nhà Bia tường niệm xã Điền Hải (Gò Cát)	Giáp ranh xã Long Điền Tây	200	500
2	Long Hà - Khâu	Đầu lộ HTX ấp Long Hà	Giáp ranh xã Long Điền Tây	150	200
3	Kinh Tư - Khâu	Tiếp giáp hương lộ (Đối diện nhà Kiềm Sơn)	Hết ranh đất nhà ông Bé	1,500	1,500
		Hết Ranh đất nhà ông Giang Kim Bé	Đầu lộ mới	1,000	1,000
		Giáp hương lộ	Hết ranh đất nhà ông Lâm Văn Đức	1,200	1,200
		Hết ranh đất nhà ông Lâm Văn Đức	Tiếp giáp lộ cũ Kinh Tư - Khâu	1,000	1,000
		Tiếp giáp lộ cũ Kinh Tư - Khâu	Giáp ranh xã Long Điền Tây		500
4	Kinh Tư - Long Điền Đông	Giáp hương lộ	Cầu đi Long Điền Đông (Quách Văn Lễn)	1,200	1,200
		Cầu đi Long Điền Đông (Quách Văn Lễn)	Giáp ranh xã Long Điền Đông	300	400

5	Ấp Gò Cát	Công ty Tôm giống số 1	Cầu Gò Cát (Nhà ông Nguyễn Hoàng Vũ)	300	300
6	Ấp Gò Cát - Long Hà	Cầu Trại Sò	Chùa Linh Ứng		250
V	Xã Long Điền Tây				
1	Ấp Thuận Điền	Cầu Treo	Trường THCS Điền Hải B (Trường mới)	500	500
		Lộ Long Hà (Cầu Khâu cũ)	Giáp ranh xã Điền Hải	150	200
		Giáp với lộ nhựa Khâu - Kinh Tư	Nhà bà Lâm Thị Vân (Vịnh Hóc Ráng)	200	200
		Cây xăng Thuận Điền (Đường trước mặt UBND xã)	Mũi Dùi		500
		Trường THCS Điền Hải B (Trường mới)	Giáp ranh xã Điền Hải		500
2	Ấp Canh Điền	Cầu Treo	Cầu Vinh Cậu	200	300

3	Ấp An Điền - Bình Điền	Hương lộ 9 (Giáp ranh xã Điền Hải)	Kinh 3 (Giáp ranh thị trấn Gành Hào)	250	500
4	Ấp Canh Điền	Phà Rạch Cóc (Giáp ranh TT. Gành Hào)	Phà Vàm Xáng (Giáp ranh xã An Phúc)		500
5	Ấp Vinh Điền	Cầu Vinh Cậu	Trường THCS Long Điền Tây		200
VI	Xã An Trạch				
1	Thành Thưởng - Thành Thưởng A	Nhà ông Nguyễn Văn Luyến	Nhà ông Lê Văn Dũng (Vàm Bộ Bưởi)	130	250
2	Văn Đức A- Văn Đức B- Anh Dũng	Nhà ông Nguyễn Văn Phú	Nhà ông Hai Chanh	120	250
3	Văn Đức B- Hoàng Minh A- Hoàng Minh	Nhà ông Út Lắm	Trường Tiểu học Hiệp Thành (Hoàng Minh)	120	250
4	Văn Đức A- Văn Đức B-	Trường THCS An Trạch	Hết kênh Sáu Đóng (Giáp ranh xã An Trạch A)	120	250

	Hiệp Vinh				
5	Ấp Hoàng Minh A	Cầu nhà bà Tạ Thị Gấm	Kênh Hiệp Thành	120	250
6	Thành Thưởng - Văn Đức A	Nhà bà Ca Thị Bảnh	Giáp ranh Cây Thè, xã Định Thành		500
7	Ấp Hiệp Vinh	Ngã ba ấp Anh Dũng	Cầu treo giáp ranh xã An Trạch A		200
VII	Xã An Trạch A				
1	Ấp Thành Thưởng đến C	Vàm Bộ Buối (Ấp Thành Thưởng B)	Cầu kênh Bảy Gõ (Ấp Thành Thưởng C)	250	250
2	Ấp Thành Thưởng C đến Ba Mến	Từ Đình Nguyễn Trung Trục (Thành Thưởng B)	Cầu ngã ba Kênh Tây (Ba Mến)	300	300
3	Ấp Ba Mến A	Cầu Treo (Ba Mến A)	Nhà ông Ngô Văn Sở (Ba Mến A)	200	200
		Nhà ông Ngô Văn Sở	Cầu Xóm Giữa	300	300

4	Ấp 1	Đầu Hàng Gòn	Nhà bà Lê Thị Thủy	200	200
5	Ấp 2	Cầu Xóm Giữa	Kênh Nhà Nước (Trường Tiểu học ấp 2)	200	200
6	Ấp Ba Mến đến ấp Quyết Chiến, QT	Đầu Họa Đò	Đến xóm Trà Thê, Gạch Ông qua Trường học Kênh Xáng	200	200
VIII	Xã Định Thành				
1	An Trạch - Định Thành - An Phúc				
		Cầu Bà Tòa (Giáp ranh xã An Phúc)	Miếu Bà (Trụ điện TT 077, ấp Lung Chim)	150	500
		Miếu Bà (Trụ điện TT 077, ấp Lung Chim)	Cổng ngang lộ (Giáp đất Hai Tài, ấp Cây Thê)	600	600
		Cổng ngang lộ (Giáp đất Hai Tài, ấp Cây Thê)	Cổng Sáu Chuẩn (Giáp ranh xã An Trạch)	300	500
2	Lung Chim -	Giáp đường An Trạch - Định	Cầu Ngã Ba Miếu	450	450

	Cây Giá	Thành - An Phúc			
IX	Xã Định Thành A				
1	Kinh Xáng Cống	Nhà ông Ba Nhạc - ấp Lung Rong (Giáp ấp 4, xã Tắc Vân, thành phố Cà Mau)	Ngã 3 Đầu Xáng Cống, ấp Kinh Xáng	200	250
X	Xã An Phúc				
1	An Phúc - Định Thành	Cầu Cái Keo	Nhà ông Ba Phước	300	300
		Nhà ông Ba Phước	Cầu Bà Tòa	150	150
2	Cầu Cái Keo - Rạch Bần	Trụ sở xã An Phúc (Cũ)	Cầu Hai Miên	300	300
3	An Phúc - Gành Hào	Trụ sở xã An Phúc (Cũ)	Vàm Xáng	150	150
4	ấp Cái Keo	Cầu Cái Keo	Nhà ông Tô Văn Giàu		300

V. HUYỆN PHƯỚC LONG

Đơn vị tính: 1.000đ/m²

SỐ TT	TÊN ĐƯỜNG	ĐOẠN ĐƯỜNG		Giá đất Năm 2010	Giá đất Năm 2011
		ĐIỂM ĐẦU	ĐIỂM CUỐI		
I	GIÁ ĐẤT Ở TẠI MỘT SỐ TUYẾN ĐƯỜNG VÀ THỊ TRẤN				
1	Thị trấn Phước Long				
	Đường bờ Bắc - Kênh Q. lộ - Phụng Hiệp				
		Từ cầu 30/4 (Kênh Cộng Hòa)	Kênh Tài Chính (Khu Hành chính)	2,000	2,200
		Kênh Tài Chính (Ba Tụ)	Kênh Cầu Cháy		
		+ Trên lộ		800	1,050
		+ Dưới lộ		600	850
		Từ kênh Cầu Cháy	Hết ranh công chào		
		+ Trên lộ		650	950
		+ Dưới lộ		450	750

		Từ cổng chào	Cầu Kênh Xáng Hòa Bình		
		+ Trên lộ		550	850
		+ Dưới lộ		410	650
		Cầu Kênh Xáng Hòa Bình	Đến giáp ranh H. Hồng Dân		
		+ Trên lộ		550	650
		+ Dưới lộ		410	550
		Bờ Tây kênh cầu Tài Chính	Đến Kênh 1000		
		Trên lộ		660	660
		Dưới lộ		530	530
		Bờ Đông kênh cầu Tài Chính	Đến Kênh 1000	380	380
	Lộ sau Huyện ủy	Từ nhà ông Năm Tâm	Đến nhà ông Tám Xê	800	1,150
		Từ cầu Kênh 250 (Nhà ông Long)	Đến nhà ông Trần Việt Bắc	800	1,150
	Phía Đông kênh Cộng Hòa	Cầu 30/4	Đến Kênh 1000 vào trong (Bờ Đông)		
		Trên lộ		650	650

		Dưới lộ		520	520
	Phía Tây kênh Cộng Hòa	Cầu 30/4	Đến Kênh 1000 vào trong (Bờ Tây)		
		Trên lộ		700	700
		Dưới lộ		560	560
		Kênh Cộng Hòa	Đến hết cổng chào		
		+ Trên lộ		1,100	1,100
		+ Dưới lộ		750	750
		Từ hết cổng chào	Đến hết ranh hăng mủ		
		+ Trên lộ		800	800
		+ Dưới lộ		600	600
		Từ hết ranh hăng mủ	Đến hết ranh Chùa Cao Đài		
		+ Trên lộ		500	500
		+ Dưới lộ		300	300
		Từ cầu Xã Tá	Giáp ranh xã Vĩnh Phú Tây	300	400
		Từ cầu Xã Tá	Đến hết ranh nghĩa trang		
		+ Trên lộ		800	800

		+ Dưới lộ		550	550
		Từ hết ranh nghĩa trang	Hết ranh Khách sạn Hoàng Châu		
		+ Trên lộ		840	840
		+ Dưới lộ		560	560
		Từ hết ranh Khách sạn Hoàng Châu	Đến cổng Chín Nghĩa		
		+ Trên lộ		1,200	1,200
		+ Dưới lộ		900	900
		Từ cổng Chín Nghĩa	Đến cầu Sắt		
		+ Trên lộ		1,580	1,580
		+ Dưới lộ		1,090	1,090
		Từ cầu Sắt	Đến hết ranh nhà ông Chênh		
		+ Trên lộ		700	700
		+ Dưới lộ		500	500
		Từ hết ranh nhà ông Chênh	Đến hết ranh xã Vĩnh Phú Tây		
		+ Trên lộ		500	580

		+ Dưới lộ		350	410
2	Đường bờ Nam - kênh Quản lộ - Phụng Hiệp				
		Từ nhà ông Nghi	Đến kênh Ba Rô (Lộ trước chợ)		
		+Trên lộ		3,000	3,200
		+ Dưới lộ		2,640	3,000
		Từ cầu Ba Rô	Đến hết cầu Huế Minh (Bờ Nam)	1,300	1,300
		Từ cầu Huế Minh	Đến cầu Quản lộ Phụng Hiệp	900	900
		Cầu Quản lộ Phụng Hiệp	Đến kênh Miếu Bà, ấp Long Đức	530	530
		Kênh Miếu Bà, ấp Long Đức	Đến cầu Ba Phát	370	400
		Cầu Ba Phát	Đến cầu Mười Hai (Giáp Vĩnh Phú Đông)	250	350
		Từ cầu Ba Rô	Đến cầu Quản lộ Phụng Hiệp (Bờ Bắc)	180	500
		Từ cầu Quản lộ Phụng Hiệp (Bờ Bắc)	Đến cầu Ba Phát	150	280
		Từ cầu Ba Rô	Đến hết ranh Hăng nước đá 3 Hào		
		+ Trên lộ		500	750

		+ Dưới lộ		400	640
		Từ hết ranh Hã nước đá 3 Hảo	Đến giáp ranh cầu xã Vĩnh Phú Đông		
		+ Trên lộ		350	650
		+ Dưới lộ		250	510
		Từ cầu xã Vĩnh Phú Đông (Bờ Nam TTPL)	Đến cầu Quản lộ Phụng Hiệp	130	190
3	Phía Đông Cầu Số 2	Từ nhà ông Nghi	Đến cầu Quản lộ Phụng Hiệp		
		+ Trên lộ		1,000	1,600
		+ Dưới lộ		840	1,300
		Cầu Quản lộ Phụng Hiệp	Đến hết ranh Trường học khu III (Ấp L. Đức)	560	710
		Từ hết ranh Trường học khu III (Ấp L. Đức)	Đến cầu Hai Niệm	390	550
		Từ cầu Hai Niệm	Đến giáp ranh xã Vĩnh Phú Đông		
		Trên lộ			500
		Dưới lộ			400

		Từ cầu Huế Minh	Đến hết ranh Công ty Dược (Bờ Tây)	1,100	1,100
		Từ cầu Huế Minh	Đến hết ranh Công ty Dược (Bờ Đông)	770	1,100
		Từ nhà Bác sĩ Đức	Đến kênh Ba Rô (2 bên lộ)	1,800	1,800
		Từ nhà lồng chợ	Trường mẫu giáo	850	1,800
		Từ nhà lồng chợ (Nhà Út Đạt)	Trường mẫu giáo		1,800
		Lộ cầu Đức Thành I	Đến hết ranh Trường cấp IB (Lộ sau 2 bên)	2,000	2,300
		Từ hết ranh Trường cấp IB	Đến kênh Ba Rô (Hai bên lộ mới)	1,700	1,800
	Quản lộ Phụng Hiệp	Từ giáp ranh xã Vĩnh Phú Đông	Đến kênh Ba Rô		600
	Quản lộ Phụng Hiệp	Từ cầu kênh Ba Rô	Đến đường dẫn cầu Phước Long 2 (Bệnh viện mới)		800
	Quản lộ Phụng Hiệp	Đến đường dẫn cầu Phước Long 2 (Bệnh viện mới)	Đến giáp ranh xã Vĩnh Phú Tây		700
II	GIÁ ĐẤT Ở TẠI ĐẦU MỐI GIAO THÔNG VÀ KHU VỰC TRUNG TÂM XÃ				

1	Xã Hưng Phú (Khu vực chợ)				
		Từ cầu 6 Đàn	Đến hết ranh trường cấp II		
		+ Trên lộ		540	800
		+ Dưới lộ		450	600
		Từ hết ranh trường cấp II	Đến cầu Đất Phèn giáp xã Vĩnh Hưng A		
		+ Trên lộ		390	550
		+ Dưới lộ		350	450
		Từ cầu 6 Đàn	Đến hết ranh trạm y tế	400	800
		Từ cầu 6 Đàn	Cầu 2 Huệ		
		+ Trên lộ		620	1,000
		+ Dưới lộ		520	800
		Từ trạm y tế	Đến cầu ông Phương (Tường 2)	280	500
		Từ ranh nhà ông Sáu Xương	Đến cầu Bảy Việt (Mỹ Hòa)	300	400

		Từ ranh nhà ông Năm Thủy	Đến cầu Tư Hảo (Mỹ Hòa - Mỹ Trinh)	200	350
		Từ cầu Hai Huệ	Đến cầu Tư Tuyên	300	300
	Ấp Mỹ Tường I đoạn QLô 63	Từ cầu Hai Huệ	Đến cầu Ba Phong		
		Trên lộ		400	600
		Dưới lộ		300	450
		Đến cầu Ba Phong	Đến nhà Phùng Văn Thao (Giáp ranh xã VPD)		
		Trên lộ		380	520
		Dưới lộ		300	400
	Ấp Tường II	Từ nhà Nguyễn Văn Phương	Đến hết ranh trường tiểu học		
		Trên lộ		240	700
		Dưới lộ		195	500
		Từ hết ranh trường tiểu học	Đến giáp ranh H. Vĩnh Lợi		
		Trên lộ			500
		Dưới lộ			300

		Từ cầu nhà bà Mười Y	Đến giáp ranh xã Vĩnh Phú Đông		
		Trên lộ		240	500
		Dưới lộ		195	400
	Kênh Xáng Hòa Bình				
		Từ giáp ranh xã Vĩnh Phú Đông	Đến giáp ranh H. Vĩnh Lợi (Bên lộ nhựa)		
		Trên lộ			300
		Dưới lộ			250
2	Xã Phước Long (Khu vực chợ)				
	Nhánh về thị trấn Phước Long	Từ nhà ông Trần Võ Hiếu	Đến hết ranh nhà ông Nguyễn Thanh Chiến		
		+ Trên lộ		2,850	2,850
		+ Dưới lộ		2,450	2,450
		Từ hết ranh nhà ông Nguyễn Thanh Chiến	Đến hết ranh trạm y tế		

		+ Trên lộ		2,650	2,650
		+ Dưới lộ		2,200	2,200
		Từ hết ranh trạm y tế	Đến hết ranh nhà ông Nguyễn Văn Khánh		
		+ Trên lộ		1,000	1,000
		+ Dưới lộ		700	700
		Đến hết ranh nhà ông Nguyễn Văn Khánh	Đến hết ranh Trường cấp II Trần Văn Bảy		
		+ Trên lộ		650	650
		+ Dưới lộ		540	540
		Đến hết ranh Trường cấp II Trần Văn Bảy	Đến hết ranh hết ranh chòm mã (Phước Thọ)		
		Trên lộ		510	510
		Dưới lộ		370	370
		Từ hết ranh hết ranh chòm mã (Phước Thọ)	Đến hết ranh chòm mã tại Xã Toàn		
		+ Trên lộ		400	400

		+ Dưới lộ		330	300
	Khu vực cầu Xã Toàn	Từ hết ranh chòm mã tại Xã Toàn	Đến hết ranh Cây xăng Khánh Tôn		
		+ Trên lộ		520	520
		+ Dưới lộ		450	450
		Từ hết ranh Cây xăng Khánh Tôn	Đến cầu Xã Toàn		
		+ Trên lộ		700	700
		+ Dưới lộ		600	600
		Cầu Xã Toàn	Đến hết ranh nhà bà Kiếm về Ninh Thạnh Lợi (Trên dưới)	500	500
		Từ nhà bà Kiếm về NTL	Đến Kênh 500 về Ninh Thạnh Lợi (Trên, dưới)		400
		Từ nhà Miếu cầu Xã Toàn	Đến hết ranh nhà Út Triều (Trên, dưới)	330	350
		Từ cầu hết ranh nhà Út Triều	Đến Kênh 500 về NTL trên, dưới	250	350
		Từ nhà ông Quách Chuối	Đến hết ranh đất ông Dương Văn Phi (Hai bên)		330

		Từ cầu Xã Toàn	Đến hết ranh Trường Tiểu học A		
		Trên lộ		550	550
		Dưới lộ		500	500
		Đến hết ranh Trường Tiểu học A	Đến giáp ranh thị trấn Phước Long		
		+ Trên lộ		400	400
		+ Dưới lộ		330	330
		Từ nhà ông Trần Võ Hiếu	Hết VLXD Thanh Hải		
		+ Trên lộ		2,600	2,600
		+ Dưới lộ		2,300	2,300
		Từ hết ranh VLXD Thanh Hải	Đến hết ranh nhà ông Quốc Thắng (Trụ 7, P. Thành)		
		+ Trên lộ		1,000	1,800
		+ Dưới lộ		750	1,200
		Từ hết ranh nhà ông Quốc Thắng (Trụ 7, P. Thành)	Đến Kênh 1000		
		+ Trên lộ		750	1,200

		+ Dưới lộ		550	850
		Từ kênh 1000	Đến Kênh 2000		
		+ Trên lộ		200	800
		+ Dưới lộ		140	700
		Từ Kênh 2000	Đến giáp ranh Ninh Thạnh Lợi		
		Trên lộ		200	400
		Dưới lộ		140	350
		Từ cầu Phó Sinh	Đến hết ranh nhà ông Võ Văn Nà (P. Tân)		
		+ Trên lộ		1,200	1,200
		+ Dưới lộ		850	850
		Từ hết ranh nhà ông Võ Văn Nà (P. Tân)	Kênh 2000		
		+ Trên lộ		750	800
		+ Dưới lộ		530	600
		Từ Kênh 2000	Đến Kênh 6000 giáp Ninh Thạnh Lợi		

		+ Trên lộ		490	400
		+ Dưới lộ		340	350
	Nhánh đi Cà Mau	Từ cầu Phó Sinh	Đến hết ranh nhà ông Trần Văn Thịnh		
		+ Trên lộ		1,300	1,300
		+ Dưới lộ		1,050	1,050
		Từ hết ranh nhà ông Trần Văn Thịnh	Đến hết ranh Nhà máy nước đá Vĩnh Hảo		
		+ Trên lộ		900	900
		+ Dưới lộ		700	700
		Từ hết ranh Nhà máy nước đá Vĩnh Hảo	Đến hết ranh nhà ông Trần Hên (VLXD)		
		+ Trên lộ		590	590
		+ Dưới lộ		420	420
		Từ hết ranh nhà ông Trần Hên (VLXD)	Đến đập giáp ranh xã Phong Thạnh Tây A		
		+ Trên lộ		430	430

		+ Dưới lộ		340	340
3	Xã Phong Thạnh Tây B				
		Từ cầu Chủ Chí (Ấp 4)	Đến hết ranh nhà Phan Văn Chiến (Trụ 5) hướng về Cà Mau		
		+ Trên lộ		2,650	2,650
		+ Dưới lộ		2,100	2,100
		Từ hết ranh nhà Phan Văn Chiến (Trụ 5)	Đến hết ranh nhà ông Võ Văn Thành (Trụ 7)		
		+ Trên lộ		1,850	2,400
		+ Dưới lộ		1,290	1,650
		Từ hết ranh nhà ông Võ Văn Thành (Trụ 7)	Đến hết ranh nhà ông Nguyễn Văn Lũy (Trụ 9)		
		+ Trên lộ		1,110	1,400
		+ Dưới lộ		770	1,000
		Từ hết ranh nhà ông Nguyễn Văn Lũy (Trụ 9)	Đến hết ranh miếu nhà ông Trung (Trụ 12)		

		+ Trên lộ		660	850
		+ Dưới lộ		450	590
		Từ hết ranh miếu nhà ông Trung (Trụ 12)	Đến giáp ranh xã Tân Lộc Đông (Cà Mau)		
		+ Trên lộ		370	480
		+ Dưới lộ		290	390
		Từ cầu Chủ Chí (Áp 9)	Đến hết ranh Cây xăng Nguyên Đồi (Trụ 3)		
		+ Trên lộ		2,650	2,650
		+ Dưới lộ		2,100	2,100
		Từ hết ranh Cây xăng Nguyên Đồi (Trụ 3)	Đến hết ranh nhà Đặng Văn Nghĩa (Trụ 8)		
		+ Trên lộ		900	1,500
		+ Dưới lộ		540	900
		Đến hết ranh nhà Đặng Văn Nghĩa (Trụ 8)	Đến Kênh 2000		
		+ Trên lộ		540	900

		+ Dưới lộ		320	700
		Đến Kênh 2000	Đến Kênh 4000		
		+ Trên lộ		400	700
		+ Dưới lộ		300	500
		Từ Kênh 4000	Đến giáp xã Tân Phú, huyện Thới Bình		
		+ Trên lộ		260	500
		+ Dưới lộ		190	400
		Từ UBND xã Phong Thạnh Tây B (Ấp 9B)	Về ấp 9B đến đầu cầu Chủ Chí (Bờ Bắc)	2,250	2,250
		Từ cầu Chủ Chí	Đến hết ranh nhà ông Vũ (Trụ 33)		
		+ Trên lộ		1,600	1,600
		+ Dưới lộ		1,200	1,200
		Từ hết ranh nhà ông Vũ (Trụ 33)	Đến hết ranh nhà ông Phước (Trụ 37)		
		+ Trên lộ		1,120	1,120
		+ Dưới lộ		780	780

		Từ hết ranh nhà ông Phước (Trụ 37)	Đến hết ranh nhà ông Năm Cộn (Trụ 41)		
		+ Trên lộ		780	780
		+ Dưới lộ		550	550
		Từ hết ranh nhà ông Năm Cộn (Trụ 41)	Đến hết ranh nhà ông Đê (Trụ 45)		
		+ Trên lộ		540	650
		+ Dưới lộ		380	500
		Đến hết ranh nhà ông Đê (Trụ 45)	Đến Kênh 1000		
		+ Trên lộ		370	580
		+ Dưới lộ		260	450
		Từ Kênh 1000	Đến giáp xã Tân Phú (Huyện Thới Bình)		
		+ Trên lộ		270	500
		+ Dưới lộ		200	380
		Từ UBND xã Phong Thạnh Tây B (Ấp 2A)	Đến hết ranh cổng ông Minh (Trụ 242) ấp 2A hướng về PT. Tây A		

		+ Trên lộ		1,200	1,560
		+ Dưới lộ		960	1,248
		Từ cổng ông Minh	Đến hết ranh nhà ông Phạm Văn Bông (Trụ 239)		
		+ Trên lộ		840	1,092
		+ Dưới lộ		580	754
		Từ hết ranh nhà ông Phạm Văn Bông (Trụ 239)	Đến giáp ranh xã Phong Thạnh Tây A		
		+ Trên lộ		340	450
		+ Dưới lộ		280	370
		Từ Trại cây Ba Kiệt	Đến hết ranh nhà Ô. Hùng về H. Phòng (Trên, dưới)	460	600
		Từ hết ranh nhà ông Hùng về H. Phòng	Đến hết ranh nhà Ô. Phước về H. Phòng (Trên, dưới)	320	380
		Từ hết ranh nhà ông Phước về H. Phòng	Đến giáp Giá Rai	250	330
		Từ Trại cây Ba Kiệt (Phần đất Ba	Đến hết ranh VLXD Thái Bảo về		

		Kiệt)	xã PT. Tây A		
		+ Trên lộ		540	700
		+ Dưới lộ		380	500
		Từ hết ranh VLXD Thái Bảo về xã PT. Tây A	Đến hết ranh nhà bà Mỹ A		
		+ Trên lộ		380	500
		+ Dưới lộ		320	400
		Từ hết ranh nhà bà Mỹ A	Đến hết ranh nhà ông Năm Thê (Giáp ranh PT. Tây A)		
		+ Trên lộ		320	420
		+ Dưới lộ		250	330
	Tuyến Quản lộ Phụng hiệp	Từ giáp ranh xã Phong Thạnh Tây A	Đến đầu ấp 12		300
	Tuyến Quản lộ Phụng hiệp	Từ đầu ấp 12	Đến cầu Chủ Chí		400
4	Xã Vĩnh Phú Tây				

		Từ cầu Kênh Nhỏ	Đến ấp Bình Tốt A (Hết ranh nhà ông Lê Văn Khởi)		
		Bên lộ nhựa		250	300
		Bên không lộ nhựa		200	200
		Từ cầu Kênh Nhỏ	Đến cống Ông Bọng		
		+ Trên lộ		320	350
		+ Dưới lộ		250	300
		Từ cống Ông Bọng	Đến hết ranh nhà ông Khương Văn Tỷ		
		+ Trên lộ		420	420
		+ Dưới lộ		350	350
		Từ hết ranh nhà ông Khương Văn Tỷ	Đến cầu Phó Sinh		
		+ Trên lộ		500	500
		+ Dưới lộ		400	400
		Từ cầu Phó Sinh	Đến hết ranh Chùa Hưng Phước Tự		

		+ Trên lộ		450	450
		+ Dưới lộ		320	320
		Từ hết ranh Chùa Hưng Phước Tự	Đến Kênh 1000 về hướng Giá Rai (Bờ Đông)		
		+ Trên lộ		250	250
		+ Dưới lộ		180	180
		Đến Kênh 1000 về hướng Giá Rai (Bờ Đông)	Đến ranh hạt giáp Giá Rai (Bờ Đông)		
		+ Trên lộ		160	160
		+ Dưới lộ		130	130
		Từ cầu Phó Sinh	Đến hết ranh Cây xăng Lâm Xieu		
		+ Trên lộ		500	500
		+ Dưới lộ		400	400
		Từ hết ranh Cây xăng Lâm Xieu	Đến Kênh 1000 về hướng Giá Rai (Bờ Tây)		
		+ Trên lộ		300	300
		+ Dưới lộ		220	220

		Đến Kênh 1000 về hướng Giá Rai (Bờ Tây)	Đến ranh xã Phong Thạnh, Giá Rai		
		+ Trên lộ		140	150
		+ Dưới lộ		110	140
		Từ cầu Phó Sinh	Đến hết ranh nhà ông Lê Văn Út hướng đi Cà Mau		
		+ Trên lộ		500	500
		+ Dưới lộ		400	400
		Từ hết ranh nhà ông Lê Văn Út	Đến hết ranh nhà Sáu Tre hướng Cà Mau		
		+ Trên lộ		450	450
		+ Dưới lộ		320	320
		Từ hết ranh nhà ông Sáu Tre	Đến giáp ranh ấp 1B xã Phong Thạnh Tây A		
		+ Trên lộ		320	320
		+ Dưới lộ		250	250

		Từ cầu xã Vĩnh Phú Tây	Đến cầu Quản lộ Phụng Hiệp (Bờ Tây)		
		+ Trên lộ		340	340
		+ Dưới lộ		280	280
		Từ cầu Quản lộ Phụng Hiệp	Đến Kênh 1000, Kênh Vĩnh Phong		
		+ Trên lộ		200	200
		+ Dưới lộ		180	180
		Từ cầu xã Vĩnh Phú Tây	Đến cầu Quản lộ Phụng Hiệp - Cà Mau (Bờ Đông)		
		+ Trên lộ		320	320
		+ Dưới lộ		250	250
		Đến cầu Quản lộ Phụng Hiệp - Cà Mau (Bờ Đông)	Đến Kênh 1000 (Bờ Đông) hướng Vĩnh Phong		
		+ Trên lộ		160	200
		+ Dưới lộ		120	140
		Từ cầu Kênh Nhỏ	Đến hết ranh nhà ông Tô Quốc		

		+ Trên lộ		500	600
		+ Dưới lộ		400	500
		Từ hết ranh nhà ông Tô Quốc	Đến giáp ranh TT. Phước Long		
		+ Trên lộ		350	450
		+ Dưới lộ		300	400
	Khu vực Chùa CasDon	Từ cầu nhà ông Thành	Đến hết ranh Chùa CasDon (Trên, dưới)	130	200
		Từ cầu nhà ông Thành	Đến hết ranh nhà ông Lý Văn Niên (Trên, dưới)	130	200
		Từ nhà ông Ba Ân (Cầu nhà ông Thành)	Đến hết ranh nhà bà Nguyễn Thị Thắm	130	200
	Tuyến Quản lộ Phụng Hiệp	Từ giáp ranh thị trấn Phước Long	Đến giáp ranh xã Phong Thạnh Tây A		300
5	Xã Vĩnh Thanh				
	Tuyến Cầu Số 2 - Phước Long				

		Giáp ranh huyện Hòa Bình	Đến hết ranh chòm mả		
		+ Trên lộ		500	500
		+ Dưới lộ		400	400
		Từ hết ranh chòm mả	Đến hết ranh nhà lồng chợ		
		+ Trên lộ		650	650
		+ Dưới lộ		500	500
		Từ hết ranh nhà lồng chợ	Đến cầu Trưởng Tòa		
		+ Trên lộ		800	800
		+ Dưới lộ		650	650
		Từ cầu Trưởng Tòa	Đến hết ranh bưu điện xã		
		+ Trên lộ		900	900
		+ Dưới lộ		850	850
		Từ hết ranh bưu điện xã	Đến hết ranh UBND xã		
		+ Trên lộ		800	800
		+ Dưới lộ		650	650
		Từ hết ranh UBND xã Vĩnh Thanh	Đến hết ranh Nhà máy Phương Tín		

		+ Trên lộ		500	500
		+ Dưới lộ		400	400
		Từ hết ranh Nhà máy Phương Tín đến cổng Cây Nhăm			
		+ Trên lộ		450	450
		+ Dưới lộ		350	350
		Từ cổng Cây Nhăm	Đến cầu Xã Tá		
		+ Trên lộ		500	500
		+ Dưới lộ		400	400
		Cầu Trường Tòà (Trường Thắng)	Rẽ trái đến nhà ông Đặng Văn Hà (Trên, dưới)	450	500
		Cầu Trường Thắng	Rẽ đến hết ranh nhà ông Quân (Trên, dưới)	450	500
		Từ cầu Trường Thắng	Rẽ phải đến nhà ông Hưng (Bờ Đông)	400	480
		Từ cầu Trường Thắng	Rẽ phải đến nhà ông 5 Xương (Bờ Tây)	450	500
6	Xã Phong				

	Thạnh Tây A				
		Từ Cầu Số 2 , áp 1A	Đến hết ranh nhà ông Đình Văn Nhãn hướng 8A (Bờ Bắc)		
		+ Trên lộ		410	500
		+ Dưới lộ		290	400
		Từ hết ranh nhà ông Đình Văn Nhãn	Đến Kênh 500 về hướng áp 8A (Bờ Bắc)		
		+ Trên lộ		290	400
		+ Dưới lộ		210	300
		Cầu Số 2 , áp 2B	Đến hết ranh nhà ông Đình Văn Đoàn về hướng 8A (Bờ Nam)		
		+ Trên lộ		700	900
		+ Dưới lộ		600	800
		Từ hết ranh nhà ông Đình Văn Đoàn	Đến Kênh 1000		
		+ Trên lộ		500	800
		+ Dưới lộ		400	700

		Từ Kênh 1000	Đến Kênh 4000		
		+ Trên lộ		350	600
		+ Dưới lộ		250	500
		Từ Kênh 4000	Đến hết ấp 8B		
		Trên lộ			500
		Dưới lộ			400
		Cầu Số 2, ấp 2B	Đến cổng chào về hướng xã P.T. Tây B		
		+ Trên lộ		700	700
		+ Dưới lộ		600	600
		Từ cổng chào	Đến hết ranh Chùa Thiện Tâm Đàn (Trụ 184)		
		+ Trên lộ		420	420
		+ Dưới lộ		300	300
		Từ hết ranh Chùa Thiện Tâm Đàn (Trụ 184)	Đến giáp ranh xã P.T. Tây B		
		+ Trên lộ		340	340

		+ Dưới lộ		280	280
		Cầu Số 2, ấp 1A	Đến hết ranh cổng chào về xã Phước Long		
		+ Trên lộ		580	580
		+ Dưới lộ		400	400
		Từ hết ranh cổng chào về xã Phước Long	Đến hết ranh Cây xăng Thuận Minh		
		+ Trên lộ		400	400
		+ Dưới lộ		340	340
		Từ hết ranh Cây xăng Thuận Minh	Đến giáp ranh xã Phước Long		
		+ Trên lộ		350	350
		+ Dưới lộ		280	280
		Từ giáp ranh xã P.T. Tây B	Đến giáp ranh xã Vĩnh Phú Tây (Bờ Đông)		
		+ Trên lộ		320	400
		+ Dưới lộ		250	300

		Từ Cây xăng Trí Tỏa	Đến Quản lộ Phụng Hiệp - Cà Mau (Ấp 1B)	200	260
		Từ Cây xăng Trí Tỏa	Đến Quản lộ Phụng Hiệp - Cà Mau (Ấp 3)	250	325
		Từ Quản lộ Phụng Hiệp - Cà Mau	Vào 1000m ấp 1B về Phong Thạnh, Giá Rai	150	195
		Từ Quản Lộ Phụng Hiệp - Cà Mau	Vào 1000m ấp 3 về Phong Thạnh - Giá Rai	200	260
	Tuyến Quản lộ Phụng Hiệp - CM	Từ giáp ranh xã Vĩnh Phú Tây	Đến giáp ranh xã Phong Thạnh Tây B		300
7	Xã Vĩnh Phú Đông				
		Từ UBND xã	Đến cầu Quản lộ Phụng Hiệp - Cà Mau (Bờ Bắc)	300	300
		Từ Quản lộ Phụng Hiệp - Cà Mau	Đến Kênh 1000 nhà bà Tư Nhiều (Bờ Bắc)	250	250
		Từ Kênh 1000 nhà bà Tư Nhiều	Ngã tư Mười Khịch	135	135

		Từ UBND xã	Đến cầu Hòa Bình		
		+ Trên lộ		430	430
		+ Dưới lộ		320	320
		Cầu Hòa Bình	Đến Kênh 500 (Trên, dưới lộ 2 bên sông)	180	180
		Từ Kênh 500	Đến ngã tư Mười Khịch (2 bên sông)	135	135
		Từ cầu Hòa Bình	Đến đập Kiểm Đê		
		+ Trên lộ		325	325
		+ Dưới lộ		275	275
		Từ rạch cũ	Đến ranh đất ông Võ Thành Đức		
		+ Trên lộ		900	900
		+ Dưới lộ		630	630
		Từ ranh đất ông Võ Thành Đức	Đến hết ranh đất ông Võ Thành Đức		
		+ Trên lộ		630	630

		+ Dưới lộ		440	440
		Từ hết ranh đất ông Võ Thành Đức	Đến hết ranh Cây xăng bà Bé		
		+ Trên lộ		440	440
		+ Dưới lộ		310	310
		Từ hết ranh Cây xăng bà Bé	Đến đập Kiểm Đê		
		Trên lộ		350	350
		Dưới lộ		290	290
		Từ giáp ranh xã Ninh Quới A	Về hướng Cầu Sập đến cầu Sáu Ngọc		
		Trên lộ		535	650
		Dưới lộ		430	600
		Từ cầu ông Sáu Ngọc (Nhà Trần Công Định)	Đến cầu Hai Giỏi		
		Trên lộ		490	650

		Dưới lộ		390	520
		Từ cầu Hai Giới	Đến giáp ranh xã Hưng Phú (Nhà Lâm Văn Điện)		
		Trên lộ		380	520
		Dưới lộ		300	400
		Từ cầu Ngan Dừa ấp Vĩnh Phú A (Quản lộ PH)	Đến giáp ranh thị trấn Phước Long		300
		Từ nhà Út Nhàn	Đến Quản lộ Phụng Hiệp (Hướng đi Đìa Muồng)		300
		Từ giáp thị trấn Phước Long (Kênh Cầu Số 2)	Đến giáp ranh xã Hưng Phú (Nhà ông Kháng)	200	500
		Ngã tư Mười Khịch (Hướng Kênh Xáng Hòa Bình)	Đến giáp ranh xã Hưng Phú (Bên lộ nhựa)		
		Trên lộ			300
		Dưới lộ			200

(XEM TIẾP CÔNG BÁO SỐ 47+48)

